

CHỈ THỊ
Về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và
Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020

Năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, cũng là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tình hình quốc tế, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; các tổ chức IMF, WB đã hạ tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2020 so với mức dự báo hồi đầu năm; thuận lợi và khó khăn, cơ hội và thách thức đan xen: chủ nghĩa khủng bố, nguy cơ chiến tranh Mỹ - Iran, căng thẳng thương mại Mỹ - Trung,... Kinh tế Việt Nam hiện nay có độ mở rất lớn (quy mô 200% GDP), các hiệp định CP TPP và EV FTA vừa ký kết là những cơ hội tăng mạnh xuất khẩu và thu hút đầu tư sản xuất, kinh doanh. Dịch tả lợn Châu Phi vẫn diễn biến phức tạp, thời điểm tái đàn còn bỏ ngỏ; thời tiết cực đoan, mưa bão, úng, ngập, dịch bệnh ở người và vật nuôi,... là những khó khăn thường trực. Yêu cầu đặt ra đối với các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước là theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế và trong nước; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 và tình hình, kết quả thực hiện đến nay để xác định yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; đồng thời duy trì sự tập trung cao độ, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhất, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 theo Nghị quyết của Đảng bộ Thành phố và Nghị quyết của HĐND Thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2020, Văn bản số 4538/BKHĐT-TH ngày 03/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch năm 2020, Chủ tịch UBND Thành phố chỉ thị các Sở, Ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, các Tổng công ty trực thuộc Thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng NSNN triển khai xây dựng kế hoạch năm 2020 theo các nội dung chủ yếu như sau:

A. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

1. Nguyên tắc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020

Kế hoạch phát triển KT-XH và Dự toán NSNN năm 2020 phải phù hợp với Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế 5 năm 2016-2020, Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch đầu

tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; các chương trình hành động của Thành phố và Nghị quyết của Đảng bộ Thành phố và HĐND Thành phố.

Việc triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH và Dự toán NSNN năm 2020 phải đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ, công khai, minh bạch, công bằng, có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị và tăng cường trách nhiệm giải trình trong xây dựng kế hoạch và phân bổ các nguồn lực.

2. Về yêu cầu xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2020

- Đánh giá sát, đúng thực chất tình hình phát triển KT-XH năm 2019, bao gồm: các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển KT-XH; dự toán NSNN 6 tháng đầu năm 2019 và ước thực hiện cả năm 2019; phân tích, đánh giá những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, cải cách hành chính, quốc phòng, an ninh..., các tồn tại, hạn chế, trong đó phân tích các nguyên nhân khách quan và chủ quan, các biện pháp khắc phục nhằm thúc đẩy sản xuất và tăng trưởng, ổn định đời sống nhân dân trong những tháng cuối năm.

- Tập trung theo dõi, dự báo kịp thời những diễn biến của tình hình thế giới và trong nước, những cơ hội, thách thức đối với sự phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, chủ động, sẵn sàng các kịch bản ứng phó và đổi mới phù hợp, hạn chế thấp nhất các tác động tiêu cực có thể xảy ra.

- Trên cơ sở kết quả đã đạt được các năm 2016-2018, ước thực hiện kết quả năm 2019 và dự báo tình hình trong nước và thế giới, các sở, ngành và địa phương xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KT-XH và Dự toán NSNN năm 2020, có gắn với kế hoạch 5 năm 2016-2020.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và năng lực cạnh tranh; cơ cấu lại kinh tế Thủ đô và các ngành, lĩnh vực; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu năm 2020 đạt tốc độ tăng trưởng GRDP từ 7,45%¹ trở lên. Đổi mới đồng bộ giáo dục và đào tạo, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển khoa học và công nghệ, phát huy đổi mới, sáng tạo và đẩy mạnh khởi nghiệp nhằm tận dụng các cơ hội phát triển của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Làm tốt hơn nữa công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và đô thị; xây dựng nông thôn mới; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống người dân; phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đảm

¹ Cả nước xây dựng chỉ tiêu tăng GDP khoảng 6,8%

bảo quốc phòng, quân sự địa phương và an ninh và giữ vững trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng hình ảnh tốt đẹp của Thủ đô trước bạn bè quốc tế. Tăng cường công tác thông tin truyền thông hiệu quả, tạo đồng thuận xã hội và động lực mới cho phát triển.

II. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2020

1. Phát triển kinh tế, đô thị, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

(1). Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; các giải pháp tháo gỡ khó khăn, giảm chi phí cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; rà soát, cắt giảm thực chất các thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; nâng cao Chỉ số PAPI; triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;...

Tiếp tục tái cơ cấu đầu tư, khơi thông các nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển; đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất; xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng (các lĩnh vực thương mại, giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông,...); đẩy nhanh các thủ tục đầu tư, khẩn trương đưa vào giai đoạn thực hiện các dự án đăng ký đầu tư cả vốn trong và ngoài ngân sách, vốn FDI; công tác giải phóng mặt bằng; tiến độ giải ngân XDCB các dự án đầu tư công giai đoạn 2016-2020 và các công trình trọng điểm. Đẩy mạnh áp dụng đấu thầu qua mạng, đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu. Quyết liệt tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

(2). Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế Thủ đô, đảm bảo kinh tế phát triển nhanh và bền vững; phấn đấu GRDP tăng từ 7,45% trở lên.

Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chuyển dịch nội ngành theo hướng tăng nhanh hơn tỷ trọng khu vực dịch vụ, công nghiệp và xây dựng, giảm dần tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản; đẩy mạnh các ngành ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao và tích cực tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Ưu tiên phát triển những lĩnh vực dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao; phát triển các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối, hệ thống logistics; khuyến khích đầu tư, phát triển mạnh các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, thể thao...; chú trọng hoạt động quảng bá, xúc tiến và liên kết du lịch, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển bền vững nguồn hàng xuất khẩu; tận dụng tối đa các lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CP TPP, EVFTA) để đẩy mạnh xuất khẩu.

Cơ cấu lại các ngành công nghiệp, xây dựng; tăng tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo và tham gia sâu hơn vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu; thúc đẩy đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, chủ động tham gia và tận dụng thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao năng suất lao động, phát triển các ngành công nghiệp mới có lợi thế; nâng cao năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, giảm dần tỷ lệ gia công, lắp ráp. Đầu tư phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp theo quy hoạch; thu hút doanh nghiệp vào sản xuất để lắp đầu các cụm công nghiệp trên địa bàn.

Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, tạo ra các vùng chuyên canh, sản xuất hàng hóa, các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ nông sản, thực phẩm; khai thác tốt nhất nguồn lực đất đai, tạo giá trị gia tăng cao nhất. Phát triển bền vững, hiệu quả và nâng cao khả năng cạnh tranh gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng cơ cấu lại lĩnh vực, sản phẩm theo lợi thế và nhu cầu thị trường; hoàn thành chỉ tiêu Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố về số huyện nông thôn mới. Chủ động phòng, chống thiên tai; kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

(3). Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước trong doanh nghiệp Nhà nước theo kế hoạch gắn với nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh sau sắp xếp, cổ phần hóa. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế Thủ đô; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;... Tạo lập các điều kiện cần thiết để phục vụ thực thi pháp luật của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, phòng chống rủi ro pháp lý, tăng cường năng lực cạnh tranh.

(4). Khẩn trương lập quy hoạch phát triển thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Luật Quy hoạch.

Đẩy nhanh quy hoạch các đô thị vệ tinh, quy hoạch phân khu; hoàn thành các quy hoạch cải tạo các khu chung cư cũ; Chương trình phát triển đô thị; tỷ lệ đô thị hóa;...

(5). Đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH đồng bộ với một số công trình hiện đại, thân thiện với môi trường. Huy động nhiều nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị; tập trung đầu tư dứt điểm các công trình lớn, quan trọng, thiết yếu có tính lan tỏa phát triển giữa các ngành, lĩnh vực, các khu vực có tiềm năng phát triển và giải quyết các ách tắc, quá tải. Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật, nhất là các tuyến đường sắt, đường vành đai, trục hướng tâm. Giải quyết các điểm ùn tắc giao thông; phát triển giao thông công cộng; đẩy mạnh thực hiện, phấn đấu hoàn thành cao nhất chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020 về tỷ lệ vận chuyển hành khách công cộng.

Tăng cường quản lý trật tự xây dựng đô thị. Hoàn thành kế hoạch trồng thêm 600 nghìn cây xanh (bổ sung Chương trình trồng mới 1 triệu cây xanh); công tác chỉnh trang đô thị, hạ ngầm cáp điện, viễn thông; mở rộng các tuyến phố văn minh, tuyến phố đi bộ... Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020 về tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch (100%).

(6). Tăng cường quản lý tài nguyên; đẩy mạnh các dự án xử lý rác thải, chất thải rắn, nước thải; xử lý nước sông, hồ; bảo vệ môi trường. Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020 về tỷ lệ cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường (100%).

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển hệ thống thủy lợi, các công trình phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu,...

2. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực: văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân

(1). Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân; đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh”; tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thực hiện “Quy tắc ứng xử của cán bộ, công viên chức người lao động cơ quan Hà Nội” và “Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội”. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục xây dựng và gìn giữ văn hóa trong nhân dân. Đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao thành tích các môn thể thao trọng điểm. Chuẩn bị và tổ chức tốt giải đua xe công thức 1.

(2). Phát triển hệ thống an sinh xã hội hiệu quả, bền vững. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách trợ giúp xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, ưu tiên nguồn lực phát triển vùng xa trung tâm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; công tác bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội. Chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020 về tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế. Thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội.

(3). Tích cực triển khai các Nghị quyết Trung ương về công tác y tế, dân số. Đẩy mạnh triển khai Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới; Chương trình Sức khỏe Việt Nam. Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khoẻ, đẩy mạnh hoạt động cung ứng dịch vụ tầm soát, phát hiện sớm bệnh tật. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, giảm quá tải bệnh viện, tăng sự hài lòng của người dân. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020 về số giường bệnh/vạn dân; số bác sĩ/vạn dân. Tiếp tục duy trì mức sinh thay thế, đẩy mạnh các giải pháp để bảo đảm cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số. Đổi mới đào tạo nhân lực y tế. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tăng cường cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển công nghiệp dược, y học cổ truyền. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dược phẩm và thực phẩm chức năng; quản lý phòng khám tư nhân; phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm vi phạm.

(4). Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, chú trọng nâng cao chất lượng đầu ra; tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập; xây dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ hoạt động dạy và học ngoại ngữ. Tích cực triển khai có hiệu quả các điều kiện thúc đẩy hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo; tăng cường giáo dục kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, xây dựng môi

trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020 về tỷ lệ công nhận mới và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện các giải pháp đột phá mạnh mẽ, phát triển và đổi mới giáo dục nghề nghiệp gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh. Tăng cường hợp tác giữa các cơ sở đào tạo nghề và doanh nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động.

(5). Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đặc biệt là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị có tiềm năng xuất khẩu. Ưu tiên triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tiếp cận nguồn vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp. Tập trung hợp tác theo chiều sâu với các đối tác quốc tế, các hoạt động đổi mới sáng tạo. Phát triển đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao trong nước, kết hợp với thu hút, trọng dụng cán bộ có năng lực giỏi, trẻ trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô.

3. Tiếp tục cải cách hành chính; công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

(1). Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp. Nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW. Tích cực triển khai Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội.

Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

(2). Thực hiện nghiêm việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 4.

Tăng cường công tác thanh tra, tập trung vào những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực như quản lý đất đai, tài sản công, đầu tư xây dựng, sử dụng NSNN. Thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, không để trở thành "điểm nóng", gây mất an ninh trật tự.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

(3). Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, củng cố và giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nắm bắt tình hình, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo công tác quốc phòng thường xuyên, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy; nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(4). Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Tăng cường hội nhập kinh tế, văn hóa trong khu vực và trên thế giới.

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, Ban ngành Trung ương; liên kết, hợp tác với các địa phương trong vùng và cả nước theo các thông báo hợp tác, nâng cao vị thế của Thủ đô.

Tăng cường công tác thông tin truyền thông hiệu quả, tạo động thuận xã hội và động lực mới cho phát triển.

III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2020

1. Đối với dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2020

Dự toán thu NSNN năm 2020 phải được xây dựng theo đúng chính sách, chế độ hiện hành, trên cơ sở đánh giá sát tình hình thu NSNN các năm 2016-2018 và ước thực hiện năm 2019; đồng thời phân tích, dự báo tình hình kinh tế, tài chính trong, ngoài nước và trên địa bàn Thành phố, đặc biệt là những nhân tố tác động làm thay đổi tình hình sản xuất - kinh doanh, đầu tư, phát triển của doanh nghiệp và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2020; tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách pháp luật về thu và thực hiện lộ trình cắt giảm thuế để thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.

Cơ quan thuế, hải quan phối hợp với cơ quan tài chính, kế hoạch và đầu tư, UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan của Thành phố chấp hành nghiêm việc lập dự toán thu ngân sách; rà soát, lập dự toán tích cực, sát thực tế phát sinh tổng hợp đầy đủ các khoản thu mới trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu, không để phần dư địa để thực hiện giao chỉ tiêu phấn đấu thu, lấy chỉ tiêu pháp lệnh thu của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao làm căn cứ chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn. Thực hiện các biện pháp cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thu, tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu, quản lý chặt chẽ giá tính thuế, mở rộng triển khai hóa đơn điện tử; phát hiện và ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, trốn lậu thuế, tăng cường xử lý nợ đọng thuế. Dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức và lợi nhuận còn lại sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng nhà nước Việt Nam) phấn đấu tăng bình quân tối thiểu từ 10-12% so với đánh giá ước thực hiện năm 2019; dự toán thu tiền sử dụng đất được xây dựng trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất, phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất. Dự toán thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu phấn đấu tăng tối thiểu 5-7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2019.

2. Đối với dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020

Căn cứ vào nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách của Thành phố theo nghị quyết của HĐND Thành phố, số bổ sung cân đối từ ngân sách Thành phố cho ngân sách quận, huyện, thị xã được giao năm 2019; trên cơ sở mục tiêu của Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2020 của địa phương; thực tế thực hiện các nhiệm vụ thu - chi ngân sách của địa phương năm 2018, ước thực hiện năm 2019, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương chi tiết từng lĩnh vực chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, bảo đảm ưu tiên bố trí đủ dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ đã cam kết, chế độ chính sách đã ban hành.

Các sở, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2020, phân nhóm các nhiệm vụ chi để chủ động điều hành, cắt giảm trong trường hợp cần thiết; chỉ trích cấp có thẩm quyền quyết định ban hành các chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và cân đối được nguồn lực, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Các sở, ngành, đoàn thể, UBND quận, huyện, thị xã có trách nhiệm chủ động dự kiến đầy đủ các nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách và phải được cân đối đủ nguồn lực, không để xảy ra tình trạng thiếu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, các chế độ, chính sách theo quy định và các nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa được ban hành.

Việc xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 đối với một số lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể cần chú ý các nội dung sau:

(1). Chi đầu tư phát triển

- Nguồn vốn cho đầu tư công tính toán đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định: số 77/2015/NĐ-CP, số 136/2015/NĐ-CP và số 161/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chi đầu tư phát triển nguồn NSNN (bao gồm cả nguồn vốn ODA, vốn viện trợ, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn xổ số kiến thiết) phải phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển KT-XH năm 2020, kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016 - 2020. Việc bố trí vốn kế hoạch chi đầu tư phát triển nguồn NSNN phải thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn; bám sát các mục tiêu Đề án cơ cấu lại đầu tư công; rà soát, đánh giá lại kế hoạch đầu tư công trung hạn, kiến nghị điều chỉnh trong phạm vi tổng mức kế hoạch đã được phê duyệt cho phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Năm 2020 là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do đó bố trí đủ kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2020 để thanh toán nợ xây dựng cơ bản còn lại chưa thanh toán, vốn cho các chương

trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu Thành phố, vốn cho các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2020; ưu tiên bố trí vốn thu hồi vốn ứng trước, đầu tư cho các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt nhằm hướng đến mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn, các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc, vùng bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai; các dự án, công trình y tế, giáo dục, các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm tạo sức lan tỏa và kết nối phát triển; các dự án quốc phòng - an ninh; bố trí vốn triển khai các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch; không bố trí vốn cho các dự án không có khả năng giải ngân. Việc bố trí vốn nước ngoài phải phù hợp với tiến độ giải ngân từ nhà tài trợ, bố trí đủ vốn cho các dự án kết thúc Hiệp định vay trong năm 2020.

- Toàn bộ số thu sắp xếp lại, xử lý tài sản công (trong đó có nhà, đất) và số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước (sau khi trừ chi phí liên quan) phải nộp NSNN và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi NSNN cho mục đích đầu tư phát triển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn Luật. Các cơ quan, đơn vị và địa phương lập dự toán thu, chi NSNN năm 2020 từ nguồn thu này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp dự toán NSNN trình cấp có thẩm quyền quyết định.

(2). Chi thường xuyên

Trong xây dựng dự toán chi thường xuyên năm 2020, yêu cầu các sở, ngành và quận, huyện, thị xã:

- Xây dựng dự toán chi thường xuyên theo các lĩnh vực cụ thể, bảo đảm đúng chính sách, chế độ, theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN, đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành nhất là các chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội; chú trọng cải cách hành chính theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, tận dụng hiệu quả các cơ hội từ những thay đổi mạnh mẽ, nhanh chóng của khoa học và công nghệ.

- Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương (Khóa XII) và Kết luận 17-KL/TW ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021, Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 25/01/2018 của Thành ủy Hà Nội triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 25/02/2018 của UBND Thành phố, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện chủ đề công tác của Thành phố năm 2018, năm 2019: “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị”; kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Tập trung hoàn thiện khung khổ pháp lý, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII) và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 19/02/2019

của UBND Thành phố triển khai thực hiện nâng mức tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2021.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền, thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài. Tiếp tục cơ cấu lại NSNN, đồng thời dành nguồn để thực hiện lộ trình cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII).

(3). Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG), chương trình mục tiêu Thành phố

Đối với các Chương trình MTQG, chương trình mục tiêu: Việc triển khai thực hiện, bố trí kinh phí các chương trình MTQG, chương trình mục tiêu thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 và khả năng cân đối của ngân sách Thành phố; căn cứ nhiệm vụ được giao tại quyết định phê duyệt từng chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, cơ quan quản lý chương trình phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, cơ quan thực hiện lập dự toán chi thực hiện các chương trình báo cáo UBND Thành phố gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan chủ quản chương trình theo quy định.

Đối với các chương trình mục tiêu Thành phố: Các cơ quan chủ trì chương trình rà soát tiến độ triển khai thực hiện năm 2019, trên cơ sở tổng mức vốn cân đối cho chương trình giai đoạn 2016-2020 được phê duyệt, mức đã bố trí giai đoạn 2016 - 2019 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020, đề xuất mức kinh phí và phương án phân bổ kinh phí thực hiện chương trình năm 2020 đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình.

(4). Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ

Thực hiện lập dự toán NSNN năm 2020 theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành. Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả. Bố trí dự toán chi NSNN từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng đáp ứng nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và trong phạm vi hạn mức vốn nước ngoài trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020. Các cơ quan, đơn vị thực hiện lập dự toán các chương trình, dự án sử dụng vốn ngoài nước phải chi tiết vốn vay, vốn viện trợ, vốn đối ứng; phân định theo tính chất chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp; phân định rõ dự án cấp phát hoặc vay lại hoặc hỗn hợp (cấp phát, vay lại) và chi tiết mức vốn cho từng phần. Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp cả cấp phát và cho vay lại phải làm rõ mức vốn cho từng phần. Các cơ

quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai thực hiện chương trình, dự án rà soát, báo cáo tình hình thực hiện, số dự kiến giải ngân, rút vốn năm 2019, lập dự toán kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn ODA và vốn vay ưu đãi năm 2020 đảm bảo các yêu cầu nêu trên, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp dự toán NSNN trình cấp có thẩm quyền quyết định.

(5). Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất: lập phương án kế hoạch đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, mục tiêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 của Thành phố, các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ và Nghị quyết phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 của các địa phương, đơn vị.

(6). Lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương

Các sở, ngành và quận, huyện tiếp tục tiếp tục lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương bao gồm: nguồn tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ quy định; nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước còn dư...; nguồn dành ra do triển khai thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII).

(7). Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết

Dự toán nguồn thu xổ số kiến thiết (bao gồm cả số thu được phân chia từ hoạt động xổ số điện toán) được sử dụng toàn bộ cho đầu tư phát triển, trong đó ưu tiên để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, y tế công lập, chương trình xây dựng nông thôn mới, sau khi đã bố trí vốn bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực trên, được bố trí cho các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu và các dự án quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

(8). Đối với bội chi/bội thu vay và trả nợ của ngân sách địa phương

Đối với các dự án ODA và vay ưu đãi, Sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị quản lý chương trình, dự án chủ động phối hợp với các bộ, ngành hoàn thiện các thủ tục, ký kết, bổ sung vào kế hoạch trung hạn theo quy định, để làm cơ sở bố trí kế hoạch vốn trong dự toán năm 2020 và dự kiến khả năng giải ngân của từng khoản vay để xây dựng kế hoạch vay và sử dụng vốn vay cho đầu tư phát triển của ngân sách địa phương cho phù hợp. Trên cơ sở báo cáo, tổng hợp kế hoạch vay và sử dụng vốn vay cho đầu tư phát triển của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng kế hoạch trả nợ (cả gốc và lãi), đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

(9). Ngân sách các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

(10). Các sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố đánh giá kết quả hoạt động và báo cáo tình hình thu - chi tài chính năm 2019 và dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính

năm 2020 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý khi xây dựng dự toán NSNN năm 2020.

3. Đánh giá kết quả, tồn tại, hạn chế trong quản lý ngân sách năm 2019

Cùng với việc xây dựng dự toán NSNN năm 2020, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã, các đơn vị sử dụng NSNN chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2019; phân tích nguyên nhân và đề ra các giải pháp khắc phục. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện đánh giá tình hình công tác quyết toán và kiểm tra, xét duyệt và thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2018 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đánh giá tình hình quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành. Tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển; xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán chi ngân sách chưa phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện và Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, HĐND Thành phố đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

4. Xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020 - 2022

Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc Thành phố thực hiện lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020 - 2022 thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017.

Các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch chi tiết, đề xuất số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp Thành phố cho ngân sách cấp quận, huyện, thị xã trong thời gian 03 năm 2020 - 2022, chi tiết theo từng năm và từng nhiệm vụ, chương trình, dự án, gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

Sở Tài chính triển khai xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020 - 2022 của Thành phố trên cơ sở tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, kế hoạch chi đầu tư phát triển và kế hoạch thu NSNN 03 năm 2020-2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế, Cục Hải quan Thành phố xây dựng.

IV. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; các Nghị định của Chính phủ: số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định số 77/2015/NĐ-CP, số 136/2015/NĐ-CP và số 161/2016/NĐ-CP của Chính phủ; các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung có hiệu lực (nếu có) và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2020, trong đó lưu ý các nguyên tắc:

- Đối với kế hoạch đầu tư vốn NSNN: thực hiện theo quy định tại ý (1), Khoản 2 Mục III nêu trên.

- Đối với kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư chưa đưa vào cân đối NSNN: tính toán xác định đủ các khoản thu theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

- Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, tổng hợp, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước tại địa chỉ: <https://dautucung.mpi.gov.vn>.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ và những quy định trong Chỉ thị này, ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung và tiến độ xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2020, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022 của Thành phố phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

Các Sở, Ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã hướng dẫn và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2020, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022 của cấp mình, đơn vị mình rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của cấp mình theo đúng quy định tại Chỉ thị này và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị báo cáo UBND Thành phố, gửi Bộ Nội vụ thẩm định biên chế năm 2020 của đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của Thành phố, trình HĐND Thành phố phê duyệt; làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách năm 2020.

3. Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty nhà nước; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm tổ chức thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|-----------------|
| - TT Thành ủy; | (để
báo cáo) |
| - TT HĐND Thành phố; | |
| - Các đ/c thành viên UBND TP; | |
| - Các sở, ban, ngành, Tổng Cty, hội, đoàn thể TP; | |
| - UBND các quận, huyện, thị xã; | |
| - VPUB: CVP, các PVP, TH, KT, TKBT; | |
| - Lưu: VT, KT. | <i>AB</i> |

13857 - 16

